

PHƯƠNG PHÁP NÊU GƯƠNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

PGS, TS TRẦN MINH TRƯỜNG
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: *Nêu gương là một phương pháp vận động và giáo dục quần chúng, một phương thức trong quản trị xã hội. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nêu gương không chỉ từ lý thuyết, phương pháp mà được thể hiện ngay trong từng hành động cụ thể của Người. Chính Người là một tấm gương mẫu mực thể hiện cả trong lý luận và thực tiễn, giữa nói và làm. Vì vậy, việc nghiên cứu, quán triệt và làm theo tấm gương Hồ Chí Minh có giá trị lớn trong giai đoạn hiện nay ở nước ta.*

Từ khóa: *Hồ Chí Minh; Lý luận; Thực tiễn; Phương pháp nêu gương.*

Từ thời cổ đại, trên thế giới, phương pháp nêu gương được đề cao như một phương thức quản trị xã hội, được thể hiện trong các lý thuyết triết học, chính trị. Nêu gương chủ yếu được nhấn mạnh trong việc thực hành các chuẩn mực xã hội về đạo đức, pháp luật, v.v.. “Nêu gương” hay “làm gương” luôn phải đi kèm với “noi gương”, học tập làm theo những tấm gương tiêu biểu về thực hành đạo đức và trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

Ở Việt Nam, “Nêu gương” (hay làm gương) và “noi gương” là những phạm trù trong giáo dục của văn hóa truyền thống Việt Nam, chịu ảnh hưởng từ đạo Nho và văn hóa phương Đông. Theo Nho giáo, người đứng đầu đất nước (Hoàng Đế, Vua) phải là bậc “Quang minh chính đại”. Bởi: “Vua sáng” mới có “tôi hiền”¹; “Thượng bất chính, hạ tắc

loạn”. Thái sư Trần Thủ Độ dạy rằng: “Tự mình phải chính trước mới giúp người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý”. Tất cả các triết lý đó đều nhắc nhở những người đứng đầu, những người gánh vác trọng trách quốc gia phải “tu thân, dưỡng tính”, phải trở thành các đấng “minh quân”, làm gương cho mọi thần dân noi theo.

Trong giáo dục của văn hóa truyền thống Việt Nam, các chuẩn mực đạo đức luôn được đề cao như: trọng tình nghĩa, yêu thương đùm bọc lẫn nhau, sẵn sàng hy sinh vì cộng đồng, dân tộc..., và các truyền thống tốt đẹp ấy phát triển thành *chủ nghĩa yêu nước Việt Nam*. Từ lối sống trọng tình cảm, tất yếu dẫn đến thái độ *trọng đức, trọng văn, trọng nghĩa*, đề cao sự hy sinh của cá nhân cho cộng đồng, v.v..

Là người Việt Nam, hơn ai hết, Hồ Chí Minh hiểu rõ bản chất, giá trị, ý nghĩa của việc nêu gương và chính bản thân Người trở thành tấm gương sáng ngời về thực hành nêu gương. Ngay từ năm 1924, trong bức thư gửi đồng chí Pétoróp, Tổng Thư ký Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản, Người viết: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”². Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, “nêu gương” là phương pháp vận động quần chúng tham gia sự nghiệp cách mạng, bởi “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”, do đó, để tập hợp được lực lượng, vận động được quần chúng, được quần chúng tin tưởng, sẵn sàng tham gia và hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, thì người đảng viên, người cán bộ lãnh đạo phải nêu gương. Mặt khác, “nêu gương” cũng là phương pháp giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hành đạo đức cách mạng, xây dựng nền tảng xã hội mới. Theo Hồ Chí Minh, nêu gương là phải thể hiện tinh thần tiên phong, gương mẫu trong mọi công việc, trong lời nói và việc làm vì mục tiêu phục vụ đất nước, phụng sự nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời từ tư tưởng đến hành động trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại của dân tộc. Trong những năm, tháng đất nước ta bị đô hộ bởi giặc ngoại xâm, nhân dân cực khổ, lầm than, chịu thân phận của kiếp người nô lệ, Hồ Chí Minh đã quyết chí ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân. Vượt qua muôn trùng khó khăn, thử thách, Hồ Chí Minh đã hiến dâng trọn đời mình cho dân tộc: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó”³. Tâm nguyện và ham muốn tốt bậc của Người chỉ có một là “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn

toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁴. Thậm chí, cho đến khi phải từ biệt thế giới này, Người chỉ “...tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”⁵ cho nhân dân và dân tộc. Chính ham muốn và mục đích vô cùng cao đẹp ấy, đã tạo cho Người một ý chí và nghị lực vô cùng mãnh liệt để: “Giàu sang không thể quyến rũ, Nghèo khó không thể chuyên lay, Uy lực không thể khuất phục”⁶; đó là điểm tựa giúp Người vượt qua mọi khó ải, khó khăn, dẫn dắt nhân dân ta đến bến bờ hạnh phúc. Hình ảnh của Hồ Chí Minh là hình ảnh của một lãnh tụ vĩ đại về trí tuệ lãnh đạo, mẫu mực về mối liên hệ thân thiết, gắn bó với nhân dân, hết lòng thương yêu nhân dân.

Từ thực tiễn hoạt động và lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh cho rằng, *phương pháp nêu gương hiệu quả nhất* (của mỗi con người, hay một tập thể), *trước nhất là nêu gương về đạo đức*. Bởi vì: “Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁷. Đạo đức cách mạng không phải cái gì trừu tượng, “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống”, mà được thể hiện bằng tinh thần tận trung với nước, tận hiếu với dân; bằng hành động sẵn sàng hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Hồ Chí Minh đã nêu những tấm gương sáng là cán bộ, đảng viên của Đảng: “Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập”⁸. Những tấm gương hy sinh trọn đời của các anh hùng liệt sĩ trở thành tượng đài bất tử trong lòng nhân dân, tạo nên niềm tin giữa dân với Đảng mà không một kẻ thù nào, không một thế lực nào có thể chia lìa.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức người cán bộ cách mạng chân chính cần nhất quán giữa tư tưởng và hành động, giữa đạo đức với chính trị, đạo đức với tài năng, giữa nói và làm, giữa đạo đức cách mạng và đạo đức đời thường. Trong đó, đặc biệt tránh “nói và làm, hiểu biết và thực hành không nhất trí”, khi hăng hái thì hô khẩu hiệu “hy sinh tất cả để phụng sự nhân dân”, song khi gặp công việc gì khó khăn, nguy hiểm thì lo cho thân mình và gia đình mình trước⁹. Theo đó, mỗi ngày, người cán bộ cần phải làm một việc có lợi cho nước, cho dân; và “khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”; “phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Để được dân tin yêu, kính trọng, để trở thành “tấm gương sống” cho quần chúng noi theo, người cán bộ phải biết tránh xa những căn bệnh, những thói xấu thường gặp và dễ mắc phải như: bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, bệnh ba hoa, bệnh cá nhân chủ nghĩa..., và “không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hoá. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ...”¹⁰. Hồ Chí Minh quán triệt, đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người lãnh đạo, việc nêu gương phải luôn được thể hiện chủ yếu qua việc xử lý 3 mối quan hệ: *Đối với mình, đối với người và đối với công việc.*

Đối với mình: “Phải tìm học hỏi cầu tiến bộ. Đừng kiêu ngạo... Phải siêng năng, tiết kiệm”. Cùng với luôn học tập cầu tiến bộ, phải luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày.

Trong quan hệ *đối với người*, cụ thể là quan hệ với cấp trên và cấp dưới: Không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc. Đặc biệt, trong quan hệ với nhân dân phải hết sức chú ý, vì “*Đảng không phải là một tổ chức để*

làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”¹¹. Cho nên: “*việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh*”¹². Theo Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ dù ở bất cứ cương vị nào, giữ trọng trách gì, cũng phải xuất phát từ tinh thần phục vụ nhân dân, phải thực hành dân chủ, “*làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm*”¹³. Người nhân mạnh, Đảng và Chính phủ trước hết là người lãnh đạo, là công bộc của nhân dân chứ không phải là “quan cách mạng”, không phải để “*đè đầu cuội cổ nhân dân*”.

Đối với việc: “Phải suy nghĩ cho kỹ... Phải cẩn thận...”; dù trong hoàn cảnh nào phải giữ nguyên tắc: “*Dĩ công vi thượng*”; để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm, việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh và luôn làm vì lợi ích cho nước, cho dân. Với việc, Hồ Chí Minh yêu cầu: “khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”, “phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thể hiện bằng sự gương mẫu của chính mình để nhân dân thừa nhận, chứ không phải bằng cách áp đặt.

Về *phương pháp nêu gương*, Hồ Chí Minh nhân mạnh, không gì thuyết phục hơn là bằng hành động thực tiễn, bằng việc làm cụ thể. Người khẳng định: “*đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”; “*Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước*”¹⁴. Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực trong việc khởi xướng, gương mẫu thực hiện phong trào “*hũ gạo cứu đói*” (1945) khi

Người đề xuất và tự mình mỗi tuần nhịn ăn một bữa, góp phần gạo vào hũ gạo cứu đói, được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng, trở thành phong trào rộng lớn trong cả nước. Nêu gương bằng hành động, nghĩa là người cán bộ phải đi đầu, xông pha vào những nơi ác liệt nhất, gánh vác những công việc khó khăn nhất; giải quyết mọi công việc, từ vận động, tập hợp lực lượng, đến chỉ đạo và triển khai thực thi nhiệm vụ. Trong quá trình lãnh đạo hay thực thi công việc, người *cán bộ đều phải nêu gương*, sẵn sàng xông pha đi đầu vào những nơi khó khăn, nguy hiểm, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Nêu gương bằng hành động là: “Nói đi đôi với làm”, nói được thì phải làm được; cán bộ cấp trên phải gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm cao trước cán bộ cấp dưới; kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện quan liêu, mệnh lệnh, xa rời thực tế, xa rời cơ sở, xa rời quần chúng; kiên quyết phê phán những cán bộ, đảng viên không dám nói, không dám hành động, hoặc “nói nhiều làm ít”, “nói mà không làm”, “nói một đường, làm một nẻo”, thậm chí chỉ thụ động, ngồi chờ, ý lại, sợ trách nhiệm.

Hồ Chí Minh chỉ rõ, phương pháp “nêu gương” đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên ở bất kỳ vị trí công tác nào cũng phải nêu cao tính chiến đấu tự phê bình và phê bình. Bởi vì, quần chúng nhân dân luôn chú ý tới lời nói và việc làm của cán bộ, đảng viên để xem có nên noi theo hay không nên noi theo. Và cũng qua đó, họ biết rõ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, đảng viên ở cơ sở, có những ưu điểm, nhược điểm gì, và đã sửa chữa nhược điểm, phát huy ưu điểm đến đâu. Cán bộ, đảng viên càng giữ vị trí cao, vị trí quan trọng, nhất là người đứng đầu, càng phải hết sức nêu gương tự phê bình và phê bình về phẩm chất đạo đức, lối sống ở mọi lúc, mọi nơi. Người quán triệt: “Phải đem tinh thần yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân”. Muốn

làm gương trước nhân dân, phải gương mẫu, tiên phong trong công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng, phải khiêm tốn, luôn học hỏi, cầu tiến bộ. Đồng thời, cán bộ, đảng viên và tổ chức Đảng có ý thức phê bình và tự phê bình. Người nói: “Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ...”¹⁵. Bởi vì: “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiên bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”¹⁶.

Theo Hồ Chí Minh, để trở thành tấm gương, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải luôn coi trọng vấn đề rèn luyện tác phong lãnh đạo, tác phong công tác. Đó là tác phong sâu sát thực tiễn, gần gũi nhân dân, thực hành dân chủ, nói đi đôi với làm, lý luận gắn với thực tiễn. Theo Người, người cán bộ phải có tác phong: “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc”¹⁷. Mặt khác, mỗi người cán bộ cần phải rèn luyện tác phong: “Trong lúc thi hành phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân. Khi thi hành xong phải cùng với dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng”¹⁸. Mỗi cán bộ đảng viên, người lãnh đạo trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức phải thể hiện ở tình thương yêu con người, *sống có tình, có nghĩa*.

Yêu thương con người trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh xuất phát từ truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, kết hợp với chủ nghĩa nhân văn của nhân loại, chủ nghĩa nhân đạo cộng sản. Hồ Chí Minh coi yêu thương con người là phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất. Yêu thương con người thể hiện mỗi

quan hệ giữa cá nhân với cá nhân trong quan hệ xã hội. Thương yêu con người phải tin vào con người. Với mình thì chặt chẽ, nghiêm khắc; với người thì khoan dung, độ lượng, rộng rãi, nâng con người lên, kể cả với những người lầm đường, lạc lối, mắc sai lầm, khuyết điểm. Yêu thương con người là giúp cho mỗi người ngày càng tiến bộ, tốt đẹp hơn. Vì vậy, phải thực hiện tự phê bình và phê bình, chân thành, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm để không ngừng tiến bộ. Nói về tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, về tinh thần tận tụy phục vụ tổ quốc, phục vụ nhân dân của Người, Đảng ta khẳng định: “Cuộc đời của Hồ Chủ tịch trong như ánh sáng. Đó là tấm gương tuyệt vời về chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng nhân đạo và yêu mến nhân dân thấm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn, giản dị. Tư tưởng và đạo đức của Người mãi mãi soi sáng và nâng cao tâm hồn chúng ta”¹⁹.

Hiện nay, trước những biến động mạnh mẽ và sâu sắc của tình hình trong nước và trên thế giới, với tất cả những tác động tích cực và hạn chế của xu thế hội nhập và toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, chi phối ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, đạo đức và pháp luật. Thêm vào đó, sự chống phá của các thế lực thù địch, ngày đêm kích động chia rẽ cán bộ, đảng viên với nhân dân, làm suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống... của một bộ phận cán bộ, đảng viên; làm mất niềm tin của dân với Đảng. Biện pháp hữu hiệu nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái trong nội bộ Đảng, là phải đoàn kết chặt chẽ, đẩy mạnh việc quán triệt, học tập tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, bằng việc nêu gương, trước hết là nêu gương về tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, gương mẫu đi đầu trong công việc; hoàn thành nhiệm vụ, nói đi đôi với làm, thường xuyên học tập nâng cao trình độ bản thân;

kiên quyết chống các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, tích cực tham gia đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, chống tham ô, tham nhũng... để củng cố niềm tin giữa Đảng với dân. Đó là cơ sở để giữ vững ổn định chính trị, phát triển đất nước, thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc Người đi xa: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”, trở thành tấm gương cho quần chúng học tập, noi theo □

¹ “Vua sáng, mới có tôi hiền”: Ý nói người lãnh đạo, người đứng đầu phải là tấm gương để cấp dưới và mọi người học tập, noi theo.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 1, tr.284

^{3, 4, 12} Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 4, tr.272; 187; 51.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 15, tr.615.

^{6, 9} Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 7, tr.50; 160.

^{7, 10, 11, 15, 16} Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 5, tr.292; 292; 289; 290; 301.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 11, tr.602.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 15, tr.293.

^{14, 17, 18} Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (bộ 15 tập), Nxb. CTQG, H., 2011, tập 6, tr.16; 233-234; 233.

¹⁹ Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*. Nxb. Sự Thật, H., 1980, tr.36.